|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Nam Định, ngày tháng năm 2024* |
| **DỰ THẢO** |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2024**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 tháng 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp ngày 10 tháng 7 năm 1993;*

*Căn cứ Nghị định số 74-CP ngày 25/10/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp; Thông tư số 89-TC/TCT ngày 09/11/1993 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 74-CP ngày 25/10/1993 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Nam Định tại Tờ trình số /TTr-CTNDI ngày tháng …năm 2024; Sở Tài chính tại văn bản số …../STC-QLG ngày tháng năm 2024; Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số …./BC-STP ngày tháng năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định là: 8.300 đồng/kg (Tám nghìn ba trăm đồng/một kilôgam).

**Điều 2**. Giao Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ giá thóc quy định tại Điều 1 Quyết định này thực hiện thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2024 theo đúng quy định.

**Điều 3**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ……./2024 và thay thế Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Nam Định quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2023.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tài chính;- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Lãnh đạo UBND tỉnh;- Như Điều 3;- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;- Lưu: VP1, VP6. | **tm. Ủy ban nhân dân****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH**   |